

MỐI QUAN HỆ GIỮA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT VỚI CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

RELATIONSHIP BETWEEN PHYSICAL EDUCATION TRAINING PROGRAM AND HIGH SCHOOL PHYSICAL EDUCATION PROGRAM

ThS. Nguyễn Nhất Hùng, Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Tóm tắt: Bằng các phương pháp nghiên cứu thường quy trong thể dục thể thao, kết quả nghiên cứu đã cho thấy, các môn thể thao được đưa vào chương trình giảng dạy ở các trường THPT là 9/15 môn trong chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất của trường ĐH TDTT Đà Nẵng, đáp ứng được với nội dung chương trình giáo dục thể chất của các trường Trung học phổ thông cả chính khóa và ngoại khóa. Chương trình giáo dục thể chất ở các trường Trung học phổ thông tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam đang được đưa vào giảng dạy 9 môn thể thao trong đó có 4 môn học tự chọn. Nội dung giảng dạy chính khóa chủ yếu được thực hiện ở các nội dung của các môn Điền kinh, Đá cầu và Cầu lông.

Từ khoá: Chất lượng, Chương trình, Giáo dục thể chất.

Abstract: By routine research methods in physical education and sports, the research results have shown that there are 9 out of 15 subjects included in the curriculum at high schools in the physical education curriculum of Danang University of Sports, which has met the content of physical education programs of high schools in both mainstream and extracurricular activities. In Physical education programs at high schools in Da Nang city and Quang Nam province, there are 9 sports including 4 optional subjects to be taught. The content of the main course is mainly carried out in the content of Athletics, Badminton and Badminton.

Keywords: Quality, programme, physical education.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục thể chất trong trường học. Thể hiện qua việc thường xuyên ban hành các nội dung chương trình môn học Thể dục với các giờ học nội khóa, ngoại khóa thường xuyên cải tiến chương trình cho phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh đất nước. Thường xuyên tổ chức các giải phong trào cho học sinh với nội dung thi đấu đa dạng và phong phú đã động viên khích lệ học sinh tham gia nhiệt tình. Ngoài chương trình đào tạo chính khóa, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên. Nhằm động viên khuyến khích học sinh, sinh viên tự giác tham gia luyện tập thể thao hình thành thói quen rèn luyện thân thể thường xuyên cho học sinh, sinh viên.

Mối quan hệ giữa chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất (GDTC) của trường Đại học thể dục thể thao (TDTT) Đà Nẵng với thực tiễn của công tác GDTC ở các trường Trung học phổ thông (THPT) hiện nay là vấn đề cấp thiết, tuy nhiên chưa có công trình nào nghiên cứu. Xuất phát từ lý do trên, để đánh giá được mối quan hệ giữa chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất (GDTC) của trường Đại học TDTT Đà Nẵng đang được thực hiện có đáp ứng với thực tiễn của công tác GDTC ở các trường THPT hiện nay hay không, trên cơ sở đó đánh giá mối quan hệ, mức độ phù hợp của chương trình đào tạo ngành GDTC đối với nhu cầu thực tiễn xã hội của công tác GDTC tại các thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam, để từ đó có những đề xuất điều chỉnh chương trình đào tạo của ngành cho phù hợp hơn, đề tài "Mối quan hệ giữa chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất với chương trình giáo dục thể chất

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

cho học sinh trung học phổ thông ở thành phố Đà Nẵng" được tiến hành nghiên cứu.

Để giải quyết được các mục tiêu nghiên cứu của đề tài, trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp đọc, phân tích và tổng hợp tài liệu, Phương pháp phỏng vấn tọa đàm, Phương pháp điều tra xã hội, Phương pháp toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. So sánh chương trình Giáo dục thể chất của Bộ GD&ĐT với thực tế chương trình GDTC của các trường THPT tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam

Việc đánh giá mối quan hệ giữa nội dung, chương trình GDTC của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) với thực tế nội dung, chương trình GDTC các trường THPT tại tỉnh Quảng

Nam và thành phố Đà Nẵng chúng tôi căn cứ vào Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và chương trình GDTC cho các trường THPT tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam do sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn. Các trường THPT căn cứ vào tình hình thực tiễn về cơ sở vật chất, điều kiện về độ ngũ giáo viên để xây dựng nội dung, chương trình giảng dạy cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường. Chúng tôi đã tiến hành so sánh chương trình GDTC của Bộ GD&ĐT với chương trình GDTC của trường THPT Thanh Khê đại diện cho các trường THPT tại thành phố Đà Nẵng và trường THPT Huỳnh Thúc Kháng huyện Tiên Phước đại diện cho tỉnh Quảng Nam(bảng 1).

Bảng 1. So sánh chương trình giảng dạy thực tế ở trường THPT với chương trình GDTC của Bộ GD&ĐT

TT	Chương trình GDTC Các môn thể thao giảng dạy	Chương trình GDTC của Bộ GD&ĐT			Chương trình GDTC Trường THPT. Thanh Khê			Chương trình GDTC Trường THPT. Huỳnh Thúc Kháng		
		Lớp 10 (tiết)	Lớp 11 (tiết)	Lớp 12 (tiết)	Lớp 10 (tiết)	Lớp 11 (tiết)	Lớp 12 (tiết)	Lớp 10 (tiết)	Lớp 11 (tiết)	Lớp 12 (tiết)
1	Điền kinh:	30	33	30	24	24	22	32	34	30
	- Chạy ngắn (60m-100m)	06	0	0	08	0	0	08	0	0
	- Chạy bền (800m- 1500m)	06	06	06	07	06	08	14	12	12
	- Chạy tiếp sức	0	05	06	0	05	06	0	08	08
	- Nhảy cao	08	06	0	09	07	0	10	07	0
	- Nhảy Xa	0	06	08	0	06	08	0	08	10
2	Đẩy tạ	0	06	06	0	06	06	0	06	06
3	Bơi lội (*)	10	10	10	0	0	0	0	0	0
4	Bóng đá (*)	10	10	10	10	9	9	10	10	10
5	Bóng chuyền (*)	10	10	10	10	9	9	10	10	10
6	Cầu lông	6	6	7	6	6	7	10	6	10
7	Đá cầu	6	5	6	6	4	6	6	8	6
8	Bóng rổ (*)	10	10	10	0	0	0	0	0	0
	LÝ THUYẾT + Thi, Kiểm tra	14	12	12	10	15	14	08	10	10
	Tổng	74	72	72	74	74	74	74	74	72

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

Từ kết quả so sánh ở bảng 1 cho chúng ta thấy ở chương trình GDTC, các môn học thể dục ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 có 08 môn thể thao với 14 nội dung được đưa vào giảng dạy trong chương trình GDTC ở các trường THPT, trong đó có 5 nội dung bắt buộc (Điền kinh: chạy ngắn, chạy bền, chạy tiếp sức, nhảy cao và nhảy xa), Cầu lông, Đá cầu và 5 môn tự chọn (Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng rổ, Bơi và Đẩy tạ *). Với tổng số giờ lên lớp/năm học cho từng khối lớp tương đương từ 72 tiết đến 74 tiết học cho cả 2 phần bắt buộc và tự chọn.

Từ thực tế so sánh chương trình của Bộ GD&ĐT với chương trình của các trường THPT tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam cho thấy về số lượng tiết học thực tế ở các trường THPT tương đương chương trình của Bộ GD&ĐT từ 72 đến 74 tiết đối với từng khối lớp. Điều này cho thấy do điều kiện về cơ sở vật chất của các trường còn hạn chế nên trong chương trình các môn thể thao tự chọn có 02 môn là: Bơi lội và Bóng rổ không được

đưa vào chương trình giảng dạy tại các trường THPT tại Đà Nẵng và Quảng Nam.

Từ việc so sánh giữa các chương trình của Bộ GD&ĐT với thực tế chương trình GDTC các trường THPT ở tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng cho thấy về cơ bản các trường THPT đã thực hiện gần như đầy đủ nội dung, chương trình GDTC của Bộ GD&ĐT song do điều kiện về cơ sở vật chất nên phần nào hạn chế về số lượng các môn thể thao được đưa giảng dạy ở các trường như môn Bơi lội và Bóng rổ.

Ngoài việc các môn thể thao được đưa vào giảng dạy nội khóa ở hai hình thức bắt buộc và tự chọn tại các trường THPT. Chúng tôi đã tìm hiểu thêm về các môn thể thao được đưa vào chương trình Hội khỏe Phù Đổng (HKPD) từ cấp quận huyện tới toàn quốc để làm minh chứng cho việc số lượng các môn thể thao được đưa vào chương trình GDTC không chỉ ở 08 môn thể thao mà còn rất nhiều các môn thể thao khác để học sinh tập luyện và tham gia thi đấu ở các giải Hội khỏe Phù Đổng các cấp đối với các lứa tuổi học sinh từ bậc Tiểu học cơ sở đến Trung học phổ thông (bảng 2).

Bảng 2. Các môn thể thao và nội dung thi đấu tại Hội khỏe phù đổng ở khu vực và toàn quốc

TT	Các môn thi đấu tại HKPH toàn quốc	Các môn thi đấu tại HKPH cấp khu vực	Các môn thi đấu tại HKPH quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng
1	Điền kinh: THPT (nam, nữ);	Điền kinh: Tiểu học (TH) và Trung học cơ sở (THCS) nam, nữ	Điền kinh: Tiểu học (TH) và Trung học cơ sở (THCS) nam, nữ
2	Bơi: THPT (nam, nữ);	Bơi: THPT, THCS (nam, nữ);	Cờ vua: TH, THCS và THPT, theo các lứa tuổi (nam, nữ);
3	Cờ vua: TH, THCS và THPT, theo các lứa tuổi (nam, nữ);	Bóng bàn: TH, THCS (nam, nữ);	Bóng bàn: TH, THCS (nam, nữ);
4	Bóng chuyền: THPT (nam, nữ);	Đẩy gậy: THCS (nam, nữ)	TDND: Mần non
5	Karatedo: THCS, THPT	Đá cầu: TH, THCS (nam,	Bơi lội: TH, THCS (nam,

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

TT	Các môn thi đấu tại HKPH toàn quốc	Các môn thi đấu tại HKPH cấp khu vực	Các môn thi đấu tại HKPH quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng
	(nam, nữ);	nữ;	nữ;
6	Taekwondo: THCS, THPT (nam, nữ);	Bóng chuyền (6 - 6): THCS (nam, nữ);	Bóng rổ: THCS (nam, nữ);
7	Thể dục: THPT, (nam, nữ);	Bóng rổ: THCS (nam, nữ);	Đá cầu: TH, THCS (nam, nữ);
8	Bóng bàn: THPT (nam, nữ);	Thể dục: TH, THCS (nam, nữ, hỗn hợp)	Bóng chuyền: THCS (nam, nữ);
9	Bóng rổ: THPT (nam, nữ);	Cầu lông: THCS (nam, nữ)	Cầu lông: TH, THCS (nam, nữ);
10	Bóng đá: Chung kết THPT (nam), THCS (nam).	Bóng đá: vòng loại TH, THCS, Trung học phổ thông (THPT) TH: 5 người (nam) THCS: 7 người (nam) THPT: Nữ (5 người) và Nam (11 người)	Bóng đá: - TH 5 người: - THCS nam 7 người: nữ 5 người
11	Cầu lông: THPT (nam, nữ);	Kéo co: THCS (nam, nữ)	
12	Đá cầu: THPT (nam, nữ);		
13	Kéo co: THPT (nam, nữ)		
14	Vovinam: THCS, THPT (nam, nữ);		
15	Võ cổ truyền: THCS, THPT (nam, nữ)		

Qua số liệu thống kê các môn và nội dung thi đấu Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, khu vực và cụ thể các môn thi đấu tại HKPD của cấp quận, huyện (Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) cho thấy số lượng các môn và nội dung thi đấu của HKPD từ cấp khu vực đến toàn quốc có từ 10 đến 15 môn thi đấu. Điều đó, cho chúng ta thấy được. mặc dù trong điều kiện cơ sở vật chất của các trường học chưa đáp ứng được việc tập hầu hết các môn thể thao, nhưng ở các nội dung thi đấu tại HKPD có rất nhiều môn được đưa vào chương trình thi đấu. Điều quan trọng hơn là từng môn thể thao được đưa vào thi đấu cũng đa dạng về các nội dung thi đấu

theo lứa tuổi và hạng cân ... ví dụ: Nội dung trong chương trình thi đấu của Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc ở hai môn Võ, Bơi và Điền kinh ở các lứa tuổi.

Từ thực tế trên cho thấy song song với việc giảng dạy một số môn thể thao vào chương trình GDTC trường học, vẫn có thêm nhiều môn thể thao được đưa vào nội dung, chương trình thi đấu của Hội khỏe Phù Đổng các cấp như môn Cờ vua, Đẩy gậy, Võ thuật (Vovinam, Pencatsilat, Karatedo, Taekwondo), Bóng bàn, Bơi lội, Bóng đá (5 người và 7 người), Bóng rổ... Điều đó chứng tỏ rằng hoạt động GDTC trường học không chỉ gói gọn các

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

môn thể thao trong chương trình giảng dạy mà còn được mở rộng hơn ở các hình thức của hoạt động ngoại khóa, các câu lạc bộ và công tác tuyển chọn, huấn luyện ở các môn thể thao khác.

2.2. So sánh nội dung giảng dạy của các môn thể thao trong chương trình GDTC của các trường THPT và chương trình đào tạo ngành GDTC

Để có cơ sở đánh giá, xem xét đưa ra những nhận xét từ thực tế của 02 chương trình GTDT

các trường THPT tại tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng và chương trình đào tạo ngành GDTC chúng tôi tiến hành so sánh các nội dung của các môn thể thao được đưa vào giảng dạy tại các trường THPT (bảng 3).

Bảng 3. So sánh chương trình GDTC trung học phổ thông với chương trình đào tạo ngành GDTC

TT	Các môn thể thao trong Chương trình GDTC của Bộ GDĐT	Các môn thể thao trong Chương trình GDTC của các trường THPT	Các môn thể thao trong Chương trình đào tạo ngành GDTC
1	Điền kinh: - Chạy ngắn (60m-100m) - Chạy bền (800m- 1500m) - Chạy tiếp sức - Nhảy cao - Nhảy Xa - Đẩy tạ (*)	Điền kinh: - Chạy ngắn (60m-100m) - Chạy bền (800m-1500m) - Chạy tiếp sức - Nhảy cao - Nhảy Xa - Đẩy tạ (*)	Điền kinh: - Chạy ngắn (100m) - - - Nhảy cao - Nhảy Xa - Đẩy tạ
2	Thể dục: - Thể dục tay không (BTPTC) - Thể dục dụng cụ (xà đơn, xà kép, TD tự do, nhảy chống) - Erobic, nhịp điệu	Thể dục: - Thể dục tay không (BTPTC) - Thể dục dụng cụ (xà đơn, xà kép, TD tự do, nhảy chống) - Erobic, nhịp điệu	Thể dục: - Thể dục tay không (BTPTC) - Thể dục dụng cụ (xà đơn, xà kép, TD tự do, nhảy chống) - Erobic, nhịp điệu
3	Bơi lội (*):	Bơi lội (*):	Bơi lội
4	Bóng đá (*):	Bóng đá (*):	Bóng đá
5	Bóng chuyền (*):	Bóng chuyền (*):	Bóng chuyền
6	Cầu lông	Cầu lông	Cầu lông
7	Đá cầu	Đá cầu	Đá cầu
8	Bóng rổ (*):	Bóng rổ (*):	Bóng rổ
9	Bóng bàn (*):		Bóng bàn
10	Bóng ném (*):		Bóng ném
11	Khiêu vũ thể thao		Cờ vua (*)

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

TT	Các môn thể thao trong Chương trình GDTC của Bộ GDĐT	Các môn thể thao trong Chương trình GDTC của các trường THPT	Các môn thể thao trong Chương trình đào tạo ngành GDTC
12	Võ (Vovinam, Võ dân tộc cổ truyền, Karatedo, Taekwondo)		Võ thuật
13	Cầu mây		Quần vợt (*)
14	Các môn thể thao truyền thống của địa phương		Khiêu vũ thể thao
15			Thể thao giải trí (*)

So sánh giữa chương trình giảng dạy thể dục tại các trường THPT với chương trình đào tạo cho sinh viên ngành GDTC cho thấy các môn thể thao được đưa vào chương trình giảng dạy ở các trường THPT là 09 môn (05 bắt buộc và 04 môn tự chọn). Chương trình đào tạo ngành GDTC đang được đưa vào giảng dạy là 15 môn thể thao. Như vậy, chương trình đào tạo của ngành GDTC hiện nay của nhà trường đáp ứng được với nội dung giảng dạy trong chương trình GDTC của các trường THPT về cả hai hình thức học chính và ngoại khóa.

3. KẾT LUẬN

Từ việc đánh giá mối quan hệ giữa chương trình đào tạo ngành GDTC của Trường Đại học TDTT Đà Nẵng với chương trình GDTC tại các trường THPT cho thấy:

- Chương trình giảng dạy GDTC tại các trường THPT với chương trình đào tạo cho sinh viên ngành GDTC cho thấy các môn thể thao được đưa vào chương trình giảng dạy ở các trường THPT là 09 môn (kể cả tự chọn). Trong chương trình đào tạo ngành GDTC đang được đưa vào giảng dạy là 15 môn thể thao. Như vậy, chương trình đào tạo của ngành GDTC hiện nay của nhà trường đáp ứng được với nội dung chương trình GDTC của các

trường THPT về cả hai phương diện học chính khóa và ngoại khóa. Tuy nhiên, một số môn thể thao đã được đưa vào giảng dạy trong chương GDTC trường học, nhưng còn ít về thời lượng đặc biệt đối với các môn thể thao ở hình thức học tự chọn.

- Chương trình GDTC ở các trường THPT tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam đang được đưa vào giảng dạy 9 môn thể thao trong đó có 4 môn học tự chọn. Nội dung giảng dạy chính khóa chủ yếu được thực hiện ở các nội dung của các môn Điền kinh, Đá cầu và Cầu lông.

Kiến nghị

- Để trang bị tốt cho sinh viên những kỹ năng về kỹ thuật và chiến thuật các môn thể thao nhà trường cần có sự điều chỉnh tăng số giờ thực học trong chương trình đào tạo ngành GDTC đối với các môn thể thao cơ bản đang được giảng dạy trong các trường THPT.

- Đối với môn Điền kinh cần đưa 02 nội dung: chạy bền và chạy tiếp sức vào giới thiệu cho sinh viên nắm trong chương trình giảng dạy môn học.

- Thường xuyên tổ chức công tác đánh giá chương trình đào tạo để có sự điều chỉnh hợp lý đáp ứng được yêu cầu của người học cũng như thực tiễn của xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học

2. Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường.

3. Quyết định Số: 2247/QĐ-BGDĐT ngày 7 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X

4. Quyết định số: 1134/QĐ-GDĐT, ngày 26/10/2021 của Sở giáo dục và đào tạo TP Đà Nẵng về việc ban hành Điều lệ thi đấu các môn thể thao, giải thể thao học sinh năm học 2021-2022.

5. Chương trình GDTC các trường THPT Thanh Khê, TP Đà Nẵng, THPT Huỳnh Thúc Kháng, Huyện Tiên Phước Quảng Nam.

6. Quyết định số: 597/QĐ-TDĐT ĐN, ngày 15/7/2021 về việc ban hành Chương trình đào tạo ngành GDTC Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.

Nguồn bài báo: Nguyễn Nhất Hùng (2021), trích từ đề tài cấp cơ sở: “*Mối quan hệ giữa chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất với chương trình giáo dục thể chất cho học sinh trung học phổ thông ở thành phố Đà Nẵng*”.

Ngày nhận bài: 20/02/2023

Ngày đánh giá: 13/03/2023

Ngày duyệt đăng: 22/03/2023



Ảnh minh họa